

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Thuận  
trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 580/TTr-STP ngày 25 tháng 10 năm 2022 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 2732/SNV-TCCC ngày 24 tháng 11 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Thuận trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1151/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Thuận.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Thuận và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các phó CTUBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTTHC, SNV. Ngân

**CHỦ TỊCH**



**Đoàn Anh Dũng**

**QUY ĐỊNH****Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Thuận  
trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận**

*(Kèm theo Quyết định số 2683 /QĐ-UBND  
ngày 20 / 12 /2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Thuận (sau đây gọi là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận; có chức năng cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho người được trợ giúp pháp lý trong vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong tiếp cận công lý và bình đẳng trước pháp luật.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

3. Trung tâm chấp hành sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Tư pháp; chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Trợ giúp pháp lý thuộc Bộ Tư pháp.

**Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch về trợ giúp pháp lý, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện.

2. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý, bao gồm:

a) Tư vấn pháp luật, tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng trong các lĩnh vực pháp luật (trừ lĩnh vực kinh doanh, thương mại) cho người được trợ giúp pháp lý trong phạm vi thực hiện trợ giúp pháp lý theo quy định tại Luật Trợ giúp pháp lý.

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý cho Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

c) Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng trợ giúp pháp lý và các hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý khác cho các chi nhánh trợ giúp pháp lý của Trung tâm.

d) Tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và quy tắc nghề nghiệp trợ giúp pháp lý cho trợ giúp viên pháp lý, luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý theo hợp đồng với Trung tâm, cộng tác viên trợ giúp pháp lý của Trung tâm và chi nhánh của Trung tâm; hỗ trợ bồi dưỡng nghiệp vụ cho các tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý.

đ) Tổ chức hội nghị, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý cho trợ giúp viên pháp lý, cộng tác viên trợ giúp pháp lý, luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Trung tâm.

3. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Tư pháp quản lý, theo dõi, kiểm tra hoạt động trợ giúp pháp lý của trợ giúp viên pháp lý, các viên chức và người lao động của Trung tâm và Chi nhánh theo thẩm quyền.

4. Đề nghị cơ quan, tổ chức có liên quan phối hợp, cung cấp thông tin, tài liệu về vụ việc trợ giúp pháp lý; phối hợp với các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý khác để xác minh vụ việc trợ giúp pháp lý.

5. Bồi thường thiệt hại do lỗi của người thuộc Trung tâm gây ra trong khi thực hiện trợ giúp pháp lý.

6. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định tại Luật Trợ giúp pháp lý và pháp luật về khiếu nại, tố cáo; giải quyết tranh chấp về trợ giúp pháp lý theo thẩm quyền.

7. Kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền về những vấn đề liên quan đến giải quyết vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định.

8. Lựa chọn, ký kết hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với luật sư có đủ điều kiện theo quy định.

9. Phân công trợ giúp viên pháp lý hướng dẫn người tập sự trợ giúp pháp lý và xác nhận việc tập sự trợ giúp pháp lý theo quy định.

10. Đề xuất việc khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác trợ giúp pháp lý ở địa phương.

11. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.

12. Quản lý tổ chức bộ máy, viên chức, người lao động, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tư pháp.

13. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Sở Tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Cơ cấu tổ chức Trung tâm theo mô hình lãnh đạo, trợ giúp viên pháp lý, viên chức và người làm việc giúp việc trực tiếp.

2. Lãnh đạo Trung tâm: gồm Giám đốc và các phó giám đốc. Số lượng phó giám đốc Trung tâm thực hiện theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền về số lượng cấp phó người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập. Giám đốc, phó giám đốc Trung tâm phải là trợ giúp viên pháp lý.

a) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tư pháp và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

b) Phó giám đốc là người giúp Giám đốc phụ trách, chỉ đạo một số mặt công tác của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một phó giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm thay Giám đốc điều hành các hoạt động của Trung tâm.

c) Việc bổ nhiệm Giám đốc, phó giám đốc do Giám đốc Sở Tư pháp quyết định theo tiêu chuẩn chức danh do cơ quan có thẩm quyền quy định và theo quy định về phân công, phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Việc miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, phó giám đốc theo quy định của pháp luật và theo quy định về phân công, phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Các chi nhánh thuộc Trung tâm:

a) Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 01.

b) Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 03.

Chi nhánh chịu sự quản lý của Trung tâm. Chi nhánh có con dấu để giao dịch, sử dụng cho hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ trợ giúp pháp lý. Căn cứ mức độ đáp ứng các tiêu chí, điều kiện thành lập chi nhánh của Trung tâm theo quy định, Giám đốc Sở Tư pháp lập hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép thành lập, tổ chức lại, giải thể các chi nhánh của Trung tâm đặt tại các huyện, thị xã, thành phố.

Chi nhánh có trưởng chi nhánh là trợ giúp viên pháp lý, do Giám đốc Trung tâm bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức. Trưởng chi nhánh chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm về hoạt động của chi nhánh. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với trưởng chi nhánh, phó trưởng chi nhánh thực hiện theo quy định pháp luật và quy định về phân công, phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **Điều 4. Số lượng người làm việc**

1. Số lượng người làm việc của Trung tâm là số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao hàng năm theo quy định.

2. Căn cứ các quy định về xác định vị trí việc làm, số lượng người làm việc và định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, hàng năm Trung tâm lập kế hoạch số lượng người làm việc của đơn vị, báo cáo Sở Tư pháp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng người làm việc theo quy định của pháp luật để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

### **Điều 5. Cơ chế tài chính**

1. Trung tâm hoạt động theo cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định hiện hành về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn liên quan.

2. Việc thu, chi tài chính của Trung tâm được thực hiện theo quy định của pháp luật và chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của cơ quan chủ quản, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước và Cục Thuế tỉnh.

3. Trung tâm có trách nhiệm thực hiện đầy đủ Luật Ngân sách, Luật Kế toán và hướng dẫn của các cơ quan quản lý tài chính trong hoạt động tài chính của đơn vị; đồng thời, có trách nhiệm báo cáo quyết toán tài chính kịp thời, chính xác theo yêu cầu của các cơ quan chức năng có liên quan.

### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm chỉ đạo Giám đốc Trung tâm căn cứ các nội dung của Quy định này để kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí, sắp xếp viên chức, người lao động theo hướng tinh gọn, đảm bảo chức danh nghề nghiệp, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch viên chức, người lao động của đơn vị theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Quá trình thực hiện Quy định này nếu cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Trung tâm báo cáo Giám đốc Sở Tư pháp có văn bản tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.